

# Phần 1.

## CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP

### ĐỊA LÍ VIỆT NAM (tiếp theo)

### ĐỊA LÍ DÂN CƯ

#### ***Bài 1.* CỘNG ĐỒNG CÁC DÂN TỘC VIỆT NAM**

Câu 1. Dựa vào bảng 1:

Bảng 1. CÁC DÂN TỘC Ở VIỆT NAM XẾP THEO CÁC DÒNG, NHÓM NGÔN NGỮ

Dòng	Nhóm ngôn ngữ	Dân tộc
Nam Á	Việt Mường	Kinh, Mường, Thổ, Chứt.
	Môn - Khơ-me	Khơ-me, Ba-na, Xơ-đăng, Cơ-ho, Hrê, Mnông, Xtiêng, Bru-Vân Kiều, Cơ-tu, Giẻ-Triêng, Mạ, Khơ-mú, Co, Tà-ôi, Chơ-ro, Kháng, Xinh-mun, Mảng, B్రා, Ở-đu, Rơ-măm.
	Tày - Thái	Tày, Thái, Nùng, Sán Chay, Giáy, Lào, Lự, Bố Y.
	Mèo - Dao	Mông, Dao, Pà Thẻn.
	Ka Đai	La Chí, La Ha, Cơ Lao, Pu Páo.
Nam Đảo	Ma-lay-ô - Pô-li-nê-diêng	Gia-rai, Ê-đê, Chăm, Ra-glai, Chu-ru.
Hán - Tạng	Hán - Tạng	Hoa, Ngái, Sán Diêu.
	Tạng - Miến	Hà Nhi, La Hủ, Phù Lá, Lô Lô, Cống, Si La.

Hãy cho biết:

a) Dân tộc em thuộc nhóm ngôn ngữ nào ?

.....

b) Các dân tộc nào cùng nhóm ngôn ngữ với dân tộc em ?

.....

c) Viết một đoạn văn ngắn gọn thể hiện bản sắc văn hoá dân tộc em (theo trình tự: ngôn ngữ, trang phục, quần cư, phong tục, tập quán,...).

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

**Câu 2.** Nối ô chữ ở bên trái với các ô chữ ở bên phải sao cho phù hợp với đặc điểm các dân tộc ở Việt Nam.

1) Dân tộc Việt (Kinh)	a) Có lòng yêu nước, đang gián tiếp hoặc trực tiếp góp phần xây dựng đất nước.
2) Dân tộc ít người	b) Có số dân và trình độ phát triển khác nhau.
3) Người Việt định cư ở nước ngoài	c) Có kinh nghiệm riêng như : trồng cây công nghiệp, cây ăn quả, chăn nuôi, nghề thủ công.
	d) Đều tham gia hoạt động công nghiệp, dịch vụ, văn hoá, khoa học - kĩ thuật.
	e) Có nhiều kinh nghiệm thâm canh lúa nước, các nghề thủ công tinh xảo...
	g) Số dân đồng nhất, chiếm 86% dân số cả nước.
	h) Lực lượng lao động đông đảo trong các ngành và lĩnh vực kinh tế, khoa học - kĩ thuật.
	i) Một bộ phận của cộng đồng các dân tộc Việt Nam.

**Câu 3.** Nhân dịp kỉ niệm Đại lễ 1000 năm Thăng Long - Hà Nội (1010 - 2010), em có nhận xét gì về cội nguồn cộng đồng các dân tộc Việt Nam?

.....

.....

.....

.....

**Câu 4.** Nối ô chữ ở bên trái với ô chữ ở bên phải sao cho phù hợp với đặc điểm phân bố các dân tộc ở Việt Nam.

a) Cư trú từng dải, xen kẽ với người Việt (các dân tộc Chăm, Khơ-me; chủ yếu ở đô thị, nhất là TP. Hồ Chí Minh (người Hoa).	1) Dân tộc Việt (Kinh)
b) Trên 20 dân tộc ít người, cư trú thành vùng khá rõ rệt.	2) Dân tộc ít người
c) Trên 30 dân tộc cư trú xen kẽ, có sự khác biệt giữa vùng thấp, vùng giữa và vùng cao.	3) Các dân tộc ít người ở Trung du và miền núi Bắc Bộ
d) Chiếm 13,8% dân số, phân bố chủ yếu ở miền núi và trung du.	4) Các dân tộc ít người ở Trường Sơn - Tây Nguyên
e) Phân bố rộng khắp cả nước, song tập trung nhất ở đồng bằng, trung du và duyên hải.	5) Các dân tộc ít người ở cực Nam Trung Bộ và Nam Bộ